TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST- HNGĐ	*Đăk Hà, ngày 02 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum và anh Thái Văn Th, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Nh với anh Thái Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Nh với anh Thái Văn Th thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị đều xác nhận vợ chồng có một con chung và thỏa thuận như sau:

Giao cháu Thái Trần Minh Kh, sinh ngày 20/11/2014 cho chị Trần Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình.

Anh Thái Văn Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi, có khả năng lao

động hoặc có tài sản tự nuôi mình. Phương thức cấp dưỡng theo tháng, kể từ tháng 02 năm 2018.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Thái Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ khi quyết định này được ban hành, chị Trần Thị Nh (bên có quyền) có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Thái Văn Th (bên có nghĩa vụ) không thực hiện đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh Th phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- ***Về tài sản và nghĩa vụ tài sản:*** Anh, chị đều xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập..

- ***Về lệ phí dân sự sơ thẩm:*** Áp dụng Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4; Điều 5; Điều 6; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 36; Khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Lệ phí dân sự sơ thẩm *(Thuận tình ly hôn)* là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng),* người yêu cầu phải chịu. Những người yêu cầu thỏa thuận, anh Thái Văn Th nhận chịu số tiền này nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng),* theo biên lai số AA/2010/0009323 ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Anh Thái Văn Th đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Đăk Hà;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện;
-UBND TT Đăk Hà, H.Đăk Hà;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN